TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PB TỈNH TN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2021/HS-ST
Ngày 30 tháng 6 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PB, TỈNH TN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Thị Minh Huệ

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Gia

2. Ông Nguyễn Văn Hợi

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh – Thư ký Toà án nhân dân huyện PB, TN.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PB, tỉnh TN tham gia phiên toà: Ông Lưu Nguyên Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện PB, tỉnh TN xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 75/2021/HSST ngày 26/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2021/QĐXXST - HS ngày 14/6/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN T;** sinh ngày 06 tháng 6 năm 1985; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm LĐ, xã TK, huyện PB, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 06/12; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Nguyễn Văn Y, sinh năm: 1958; Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1962, đều trú tại: Xó, xã TK, huyện PB, tỉnh TN; Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: 01: Ngày 12/9/2019, Công an huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, chấp hành xong ngày 23/9/2020.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/3/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện PB, tỉnh TN.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người chứng kiến:

1. Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1989 (vắng mặt)
Địa chỉ: Xóm PC, xã TK, huyện PB, TN.
2. Anh Dương Trung K, sinh năm 1986 (vắng mặt)
Địa chỉ: Xóm PC, xã TK, huyện PB, TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 04/3/2021, tổ công tác của Công an xã TK, huyện PB, tỉnh TN đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm PC, xã TK, huyện PB, tỉnh TN thì phát hiện một người đàn ông đang có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra thì người đàn ông trên khai nhận tên là Nguyễn Văn T, sinh năm 1985, trú quán: xóm LĐ, xã TK, huyện PB, tỉnh TN, đồng thời T tự giác lấy từ trong túi áo khoác bên trái đang mặc ra 01 gói giấy báo bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, T khai nhận đó là ma tuý loại Heroine của T mua về để sử dụng cho bản thân và số tiền 25.000 đồng giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng gói ma túy (ký hiệu A1) theo quy định và bàn giao T cùng vật chứng cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện PB để điều tra làm rõ.

Hồi 23 giờ 00 phút cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện PB đã phối hợp cùng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng số chất bột dạng cục màu trắng được gói bên trong gói giấy báo thu giữ của T có khối lượng 0,184 gam. Lấy toàn bộ niêm phong vào bì thư (ký hiệu A2) gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN để giám định.

Tại bản kết luận giám định số 555/KL-KTHS ngày 12/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN, kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì (ký hiệu A2) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,184 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội như sau: T là người nghiện chất ma tuý nên thường phải đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 04/3/2021, T đi bộ một mình đi từ nhà đến nhà của một người đàn ông tên là Kết nhà ở khu vực xóm Quyết Tiến, xã TK, huyện PB, tỉnh TN, hỏi và mua được của Kết 01 gói ma túy (loại heroine) được gói ngoài bằng giấy báo của Kết với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T đi nhờ xe mô tô của một người lạ mặt đến khu vực xóm PC, xã TK, huyện PB rồi xuống xe đang cầm tiền định đi mua xi lanh để sử dụng ma túy thì bị tổ công tác của Công an xã TK phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Lời khai nhận tội của T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm, sơ đồ hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu A2 chứa ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A2; số tiền 25.000 đồng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản tiền gửi của Công an huyện PB chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 85/CT- VKSPB, ngày 24/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện PB, tỉnh TN đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PB giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị với Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 24 đến 30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu A2 chứa ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A2;

Tạm giữ số tiền 25.000 đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí HSST.

Thông báo cho bị cáo biết quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên,

Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra Công an huyện PB, Viện kiểm sát nhân dân huyện PB, tỉnh TN trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với chính lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ của vụ án, do đó có đủ căn cứ để khẳng định:

Vào hồi 16 giờ 15 phút ngày 04/3/2021, tại khu vực xóm PC, xã TK, huyện PB, tỉnh TN, Nguyễn Văn T là người nghiện chất ma túy đang có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,184 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã TK, huyện PB phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng. Hành vi tàng trữ trên của T đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện PB truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nội dung Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

...

c). Heroine… có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam."

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy làm gia tăng tội phạm và tệ nạn xã hội gây mất ANTT tại địa phương. Việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết nhằm răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi thực hiện tội phạm của mình, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ

luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội lẽ ra cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước, nhưng qua xác minh bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[6]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46; 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu A2 chứa ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A2 là vật cấm tàng trữ;

Tạm giữ số tiền 25.000 đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[7]. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, hình phạt bổ sung, biện pháp cải tạo là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[8]. Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy (Heroine), T khai mua của 01 người đàn ông mới quen tên là Kết nhà ở xóm Quyết Tiến, xã TK, huyện PB, tỉnh TN. Quá trình điều tra, xác minh tại Công an xã TK không có người nào tên là Kết giống như T mô tả, vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt chính: Xử phạt Nguyễn Văn T **24** (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/3/2021.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án;

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu A2 (bên trong có chứa 0,167 gam ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A2).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/6/2021 giữa Công an huyện PB và Chi cục thi hành án huyện PB, tỉnh TN).

Tạm giữ: 25.000 đồng của Nguyễn Văn T để đảm bảo thi hành án

(Theo giấy nộp tiền vào tài khoản tại Kho bạc Nhà nước huyện PB lập ngày 17/3/2021)

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí HSST

6. Thông báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKS ND tỉnh TN;
- VKS ND huyện PB;
- Cơ quan điều tra CA huyện PB;
- CQTHAHS Công an huyện PB;
- CC T.H.A DS huyện PB;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Minh Huệ